

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày: 28/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thu Hiền

Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Xuân Giới

ông Nguyễn Văn Giới

- Thư ký phiên tòa: bà Ngô Thị Duyên - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Đ Duyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 23/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 01/3/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐ-ST ngày 14/3/2022 và Thông báo chuyển lịch xét xử số 01/2022/TB-TA ngày 28/3/2022, đối với bị cáo:

Trần Văn Đ; sinh ngày: 10/4/1985, tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu Gia Mô, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị D; vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt truy nã ngày 17/12/2021 hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, nên khoảng 13 giờ ngày 25/6/2019, Lê Văn T gọi điện thoại cho Trần Văn Đ nhờ mua hộ 3.000.000đ (ba triệu đồng) ma túy dạng đá thì Đ đồng ý, đồng thời Đ điều khiển xe ô tô tắc xi (không rõ biển kiểm soát) đến đón T tại phòng trọ ở khu Mễ Xá 2, phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây, T đưa cho Đ 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng),

trong đó 500.000đ (năm trăm đồng) là trả tiền xe tắc xi. Trước khi đi Đ gọi điện thoại di động cho Nguyễn Văn Th hỏi mua 3.000.000đ (ba triệu đồng) ma túy dạng đá, Th đồng ý. Khi Đ điều khiển xe ô tô đi đến quán tạp hóa của Th ở thôn Dụ Nghĩa, xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, T ngồi trên xe tắc xi, còn Đ đi bộ vào nhà gặp và đưa cho Th 3.000.000đ (ba triệu đồng), Th nhận tiền rồi đưa cho Đ 01 (một) vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có 01 (một) túi nilon chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm lên xe tắc xi đưa cho T và điều khiển xe đưa T về phòng trọ. Tại phòng trọ T lấy túi nilon ma túy vừa mua được chia thành 10 (mười) phần rồi cho vào 10 vỏ túi nilon loại nhỏ, sau đó để vào bên trong vỏ bao thuốc lá loại 555 và cất giấu trên cửa sổ phòng trọ. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, T lấy 01 (túi) nilon ma túy rồi đi bộ ra đoạn đường liên khu Mễ Xá 2, thuộc phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh để tìm chỗ sử dụng thì bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 (một) túi nilon kích thước (02 x 1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1). Ngoài ra, còn thu giữ của T 01(một) điện thoại di động Iphone 7. Khám xét khăn cấp phòng trọ của T thu giữ tại cửa sổ phòng trọ 09 (chín) túi nilon cùng kích thước (02 x 1,5) cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M3.1 đến M3.9).

Ngày 28/6/2019, Trần Văn Đ đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp 01 (một) điện thoại Iphone 6S và 01 (một) điện thoại Sony. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều, trích xuất và đưa Đ đi để xác định vị trí, địa điểm trao đổi, thỏa thuận mua bán giữa Đ và Nguyễn Văn Th, đồng thời bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Th, thu giữ trong túi quần lưng phía trước bên phải Th đang mặc 01 (một) vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có 01(một) túi nilon màu đen, bên trong túi nilon màu đen có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (5,4 x 2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của Th 01 (một) điện thoại di động Iphone6. Quá trình bắt giữ Th, lợi dụng sơ hở Đ đã bỏ trốn. Đến ngày 17/12/2021, Trần Văn Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều bắt theo Lệnh truy nã.

Tại Bản kết luận giám định số 614/GĐMT ngày 01/7/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận chất tinh thể thu giữ của T: Ký hiệu M1, M3.1 đến M3.9 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng như sau:

+ M1: 0,152g (không phẩy một năm hai gam).

+ M3.1 đến M3.9 có tổng khối lượng: 1,044g (một phẩy không bốn bốn gam).

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-ĐT ngày 23/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi ra đầu thú ngày 28/6/2019, bị cáo nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại Iphone 6S và 01 điện thoại Sony Xperia. Bị cáo sử dụng điện thoại Iphone 6S để liên lạc mua ma túy giúp Lê Văn T, còn điện thoại Sony Xperia không liên quan

đến hành vi phạm tội. Bị cáo là ông Trần Văn Đông được tặng thưởng huân chương chiến sỹ giải phóng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 29/12/2021.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại Iphone 6S; trả lại bị cáo Trần Văn Đ điện thoại Sony Xperia.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo Đ là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Đ đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Lê Văn T và Nguyễn Văn Th đã bị xét xử tại Bản án số 04/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều; Kết luận giám định số 614/KLGĐ ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/6/2019, tại khu Mễ Xá 2, phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn Đ có hành vi mua hộ Lê Văn T 1,196 gam (một phẩy một chín sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine, với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) của Nguyễn Văn Th để T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt, thu giữ vật chứng. Sau đó Đ bỏ trốn, đến ngày 17/12/2021 thì bị bắt theo Lệnh truy nã.

(Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT: 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bởi bị cáo chỉ tham gia với vai trò giúp sức mua hộ ma túy cho Lê Văn T tàng trữ để sử dụng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn, có bố là ông Trần Văn Đông được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Điện thoại Iphone 6S bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; điện thoại Sony Xperia, màu xám, gắn sim số 0967.550.585 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0385.927.400.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Th và Lê Văn T, cùng toàn bộ vật chứng, tài sản có liên quan, đã được xử lý tại Bản án số 04/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Trần Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 17/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám.

Trả lại bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, màu xám, gắn sim số 0967.550.585.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0385.927.400.

(vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 49 ngày 23 tháng 02 năm 2022 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Báo để bị cáo biết quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Giới Lưu Xuân Giới

Lê Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND, CA tx. Đông Triều;
- Chi cục THADS tx. Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

